

Số: 175/2019/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 22 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 21C/17/254 VC, phường ĐL, quận HA, Hải Phòng; nơi ở: Số 253 LT, phường ĐG, quận NQ, Hải Phòng;

- Bị đơn: Anh Đỗ Đức TH;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 21C/17/254 VC, phường ĐL, quận HA, Hải Phòng; nơi ở: Số 2/214 TL, phường ĐL, quận HA, Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Trần Thị Thu H và anh Đỗ Đức TH thống nhất xác định khối tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân bao gồm:

+ Quyền sử dụng đối với diện tích đất 61m² tại thửa số 20/43, tờ bản đồ số 35 và tài sản trên đất là căn nhà 03 tầng, xây dựng trên diện tích 61 m² tại địa chỉ

số 2/214 đường TL, phường DL, quận HA, Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân quận Hải An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 259527 ngày 05/10/2015 cho anh Đỗ Đức TH và chị Trần Thị Thu H. Giá trị tài sản trên đất và quyền sử dụng đất: 2.900.000.000 đ (hai tỷ chín trăm triệu đồng);

+ Xe ô tô nhãn hiệu Kia Picanto màu đỏ, 05 chỗ, số khung: RNYTA51A4D C034325; số máy: G4LACP082181; BKS: 15A-085.17 (giấy chứng nhận đăng ký xe số 008818 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 28/5/2013 cho anh Đỗ Đức TH). Giá trị xe 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Tổng giá trị khối tài sản chung: 3.100.000.000đ (Ba tỷ một trăm triệu đồng).

- Chị H và anh TH thống nhất thỏa thuận phân chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân: Chị H được hưởng phần giá trị tài sản tương đương 1.250.000.000đ (một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng); anh TH được hưởng phần giá trị tài sản tương đương 1.850.000.000đ (một tỷ tám trăm năm mươi triệu đồng); cụ thể:

+ Giao cho anh TH toàn quyền sử dụng, định đoạt đối với diện tích đất 61m² tại thửa số 20/43, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Số 2/214 đường TL, phường DL, quận HA, Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân quận Hải An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 259527 ngày 05/10/2015 cho anh Đỗ Đức TH và chị Trần Thị Thu H. Anh TH có quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt đối với các tài sản khác: Tài sản trên đất là căn nhà 03 tầng, xây dựng trên diện tích đất 61 m² thửa số 20/43, tờ bản đồ số 35 nêu trên (địa chỉ: Số 2/214 đường TL, phường DL, quận HA, Hải Phòng); 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Picanto màu đỏ, 05 chỗ, số khung: RNYTA51A4D C034325; số máy: G4LACP082181; BKS: 15A-085.17 (giấy chứng nhận đăng ký xe số 008818 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 28/5/2013 cho anh Đỗ Đức TH).

+ Anh TH có nghĩa vụ thanh toán cho chị H số tiền 1.250.000.000 đ (một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng) trong thời hạn 03 (ba) tháng, kể từ ngày 01/9/2019 đến hết ngày 30/11/2019.

+ Chị H có nghĩa vụ cùng với anh TH để làm thủ tục giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

+ Hết thời hạn thỏa thuận trên nếu anh TH không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền 1.250.000.000đ (một tỷ hai trăm năm mươi triệu đồng) cho chị H, thì chị H có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có quyền kê biên, phát mại tài sản là Quyền sử dụng diện tích đất 61m² tại thửa số 20/43, tờ bản đồ số 35 và tài sản trên đất là căn nhà 03 tầng, xây dựng trên diện tích 61 m² tại địa chỉ số 2/214 đường TL, phường ĐL, quận HA, Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân quận Hải An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 259527 ngày 05/10/2015 cho anh Đỗ Đức TH và chị Trần Thị Thu H để trả cho chị H số tiền mà anh TH chưa thanh toán. Số tiền còn lại sau khi thanh toán cho chị H sẽ được trả lại cho anh TH.

- Về án phí:

+ Chị H phải chịu 24.750.000đ (hai mươi tư triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị H đã nộp 49.000.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004762 ngày 18/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An. Trả lại chị H 24.250.000đ (Hai mươi tư triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh TH phải chịu 33.750.000đ (Ba mươi ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường